**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 5**

***Ngày soạn: 01/10/2021***

***Ngày dạy: Thứ sáu ,08/10/2021***

**Toán**

**Tiết 21 : LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận biết được phép cộng trong phạm vi 20. Tính được phép công bằng cách nhẩm hoặc tách số.

- Hình thành bảng cộng vận dụng vào giải các bài toán thực tế có liên quan.

- Bước đầu hình thành năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học. Góp phần hình thành phẩm chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.Giao viên: Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, slide minh họa.

2. Học sinh: SGK, Bộ đồ dùng toán, vở ô li, nháp …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**-GV cho HS chơi trò chơi “ Truyền bóng”-HS nêu một phép cộng trong phạm vi 20 và đố bạn thưc hiện-Nhận xét, đánh giá HS làm bài.GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới**2. Hoạt dộng thực hành, luyện tập (23’)****Bài 1:**- GV cho HS đọc YC bài- HS tự làm bài tập 1-Gọi HS nêu bất kì-Nhận xét(GV lưu ý kĩ thuật tính với các dạng cộng lặp, ví dụ 6+6,7+7 , 8+8 **Bài 2:**- GV cho HS đọc YC bàiGV lưu ý : Dạng toán cộng lặp và tính trường hợp có hai dấu cộng ( tính từ trái qua phải)-Yêu cầu HS nêu cách tính-Nhận xét- Gọi 1 số HS lần lượt lên bảng làm, cả lớp làm vào vở.-Gọi HS nhận xét bài làm của bạn-GV sửa bài tập -Nhận xét bài làm của cả lớp, chấm bài ở vở.**Bài 3:**- GV cho HS đọc bài 3- GV hỏi: Bài 3 yêu cầu chúng ta làm gì?- GV hỏi ở mỗi bên đã có kết quả cụ thể chưa?-Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi tìm ra cách làm nhanh và chính xác nhất-Mời đại diện một số nhóm lên trình bày kết quả và nêu cách làm của nhóm mình-GV nhận xét và tuyên dương những nhóm có cách làm hay ( không thực hiện tính kết quả từng bên nhưng vẫn so sánh được)Ví dụ 9 + 7 .... 9 + 9Lần lượt so sánh hai bên đều có số 9 , còn lại 7 thì bé hơn 9 nên điền dấu <**3. Hoạt động vận dụng (5’)**- Gọi HS đọc bài 4- GV hỏi: Đề bài hỏi gì? Muốn biết hai hàng có tất cả bao nhiêu bạn thì phải làm thể nào?...- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn- GV đánh giá HS làm bàiPhép tính 8 + 8 = 16Hai hàng có tất cả 16 bạn**\*Củng cố, dặn dò (2’)**Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?GV nhấn mạnh kiến thức tiết họcGV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | HS chơi trò chơi-Lắng nghe-HS lắng nghe1 HS đọc YC bài-HS làm cá nhân-HS nêu- Lắng nghe-1 HS đọc yêu cầu đề bài4+ 4 + 33 + 3+ 67 + 1+ 85 + 4+ 5-HS nêu cách tính-Lắng nghe- 4 HS lần lượt lên bảng làm, cả lớp làm vào vở-HS nhận xét-Quan sát, lắng nghe-Lắng nghe-HS đọc yêu cầu bài tập 3-Điền dầu > , < , = -HS trả lời-HS làm nhóm đôi-Nhóm khác nhận xét-HS quan sát và lắng nghe- Gọi HS đọc bài 4- GV hỏi: Đề bài hỏi gì? Muốn biết hai hàng có tất cả bao nhiêu bạn thì phải làm thể nào?...- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn- GV đánh giá HS làm bàiPhép tính 8 + 8 = 16Hai hàng có tất cả 16 bạn-HS nêu ý kiến -HS lắng nghe |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****…………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**Chủ đề 1: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**Bài 5: VUI TRUNG THU**

**I.** **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe đánh giá, nhận xét tuần qua và phương hướng tuần tới; nhận biết những ưu điểm cần phát huy và nhược điểm cần khắc phục.

- Tăng sự hiểu biết về Trung thu, rèn kĩ năng trình bày, nhận xét; tự giác tham gia các hoạt động,...

- Rèn luyện thói quen cẩn thận để làm việc cho khéo. Góp phần hình thành phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Video nhạc , Hoa, lá cành, lọ hoa đủ cho các tổ, một vài hình ảnh về mâm quả, tết Trung thu, đồ chơi Trung thu.

- Học sinh:Hoa, lá cành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động 1: Chào cờ nhận xét tình hình trong tuàn vừa qua và phương hướng tuần tới: (20’)**HS tập trung trên sân cùng HS toàn trường.- Thực hiện nghi lễ chào cờ.- GV trực ban tuần lên nhận xét thi đua.- Đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.**2. Hoạt động 2: Vui Trung thu, giới thiệu về các loại mặt lạ Trung thu ( 13’)****\* Vui Trung thu**- GV kể cho HS nghe những câu chuyện hay và ý nghĩa về Tết Trung thu.- Tổ chức trò chơi: “ Ai nhanh, ai đúng”- Đưa ra hệ thống câu hỏi giúp các em nhớ lại, khám phá về ngày Tết trung thu, (trả lời đúng một câu hỏi tương ứng với một phần quà) : + Tết Trung thu là ngày nào? Nó được diễn ra vào thời điểm nào trong ngày?+ Tết Trung Thu còn có tên gọi khác là gì?+ Tết Trung Thu là ngày Tết dành riêng cho ai?+ Hai nhân vật được nhắc đến nhiều trong ngày Tết Trung Thu là ai?+ Theo truyện cổ tích, ai là người Việt Nam đầu tiên lên mặt trăng?+ Đêm Tết Trung Thu còn được gọi là đêm hội gì?+ Trong truyện cổ tích, chú Cuội vì lý do gì mà bị đưa lên mặt trăng?+ Loại đèn nào trẻ em Việt Nam hay chơi khi Tết Trung Thu đến?+ Đêm trung thu có 2 sinh hoạt vui chơi nào đặc biệt? + Tết trung thu có ý nghĩa gì?- Tổng kết hoạt động.**\*Giới thiệu về các loại mặt nạ Trung thu:**- Nhắc HS mang lên trưng bày các mặt nạ Trung thu sưu tầm được- Chia sẻ trong nhóm mình và nhóm bên cạnh về mặt nạ mình mang đến- Chia sẻ thêm những cái mình biết- Gv giới thiệu thêm 1 số loại mặt nạ+ Nguồn gốc+ Cách làm+ Ý nghĩa-Tổng kết, nhận xét **\* Củng cố dặn dò, dặn dò (2’)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- GV dặn dò HS chuẩn bị nội dung HĐGD theo chủ đề | - Hs tập trung theo hiệu lệnh của cô TPT và GVCN.- HS điểu khiển lễ chào cờ.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe- HS theo dõi- HS lắng nghe, trả lời-Lắng nghe-Trưng bày theo nhóm- Đại diện đi chia sẻ theo sự hiểu biết của mình-Đưa ra những thắc mắc, những điều muốn biết về 1 số loại mặt n-Lắng nghe-Lăng nghe |
|  |  |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):*** *……………………………………………..……*

*………………..………………………………………………………………..………….…… ……………………………………………………………………………………………........*

**Thực hành**

**ÔN TỪ CHỈ HOẠT ĐỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ chỉ hoạt động, đặt câu nêu hoạt động

- Vận dụng cách dùng từ đặt câu

- Hình thành các năng lực ngôn ngữ; văn học; Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ học tập, cẩn thận khi làm bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Hệ thống tranh ảnh, video trên trang Hành trang số <https://taphuan.nxbgd.vn>, Bảng phụ, slide minh họa

- HS: Vở thực hành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Mở đầu: (3’)**- GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV hỏi: *Bạn nhỏ đã làm những công việc gì?*- GV kết nối vào bài mới*.* | - HS hát và vận động theo bài hát: *Bé tập đánh răng.*- HS trả lời: *Bạn ấy rửa mặt, chải đầu, đánh răng.*- HS ghi bài vào vở. |
| **2. HĐ Luyện tập (30’)****Bài 1:** Nêu các từ chỉ hoạt động- GV nêu bài tập.- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2.- GV mời đại diện các nhóm trả lời. GV và HS thống nhất đáp án. Sau khi đã hoàn thành bài tập - GV và HS nhận xét, bổ sung.- GV và cả lớp nhận xét. thống nhất kết quả.  | - HS đọc yêu cầu của bài tập .- HS quan sát các hình và thảo luận về các từ chỉ hoạt động- Đại diện các nhóm trả lời. - HS xác định yêu cầu bài.- HS làm việc nhóm (nhóm 2), quan sát và tìm từ ngữ chỉ hoạt động. Dự kiến câu trả lời:. *(Hát, múa,đọc thơ, chạy nhảy).*- Đại diện HS trình bày kết quả trước lớp.- HS nhận xét, góp ý. |
| **Bài 2:** Dựa vào từ vừa tìm được đặt câu nêu hoạt động- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm:. - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV và HS thống nhất đáp án. Nếu còn thời gian, GV có thể hỏi HS xem các em có biết các trò chơi hoạt động không. Chơi như thế nào? Chơi với ai? Chơi ở đâu? Em thích trò chơi nào nhất? Vì sao? | - HS cùng nhau thảo luận cách đặt câu nêu hoạt động- Đại diện các nhóm trả lời. |
| - GV tổng kết, đánh giá.**\*Củng cố, dặn dò:(2’)**+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. | - HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích).- HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )**

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

***Ngày soạn: 01/10/2021***

***Ngày dạy: Thứ bảy ,09/10/2021***

**Toán**

**Tiết 22: LUYỆN TẬP PHÉP TRỪ ( KHÔNG NHỚ) TRONG**

**PHẠM VI 20 (tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-HS nhận biết được phép trừ trong phạm vi 20, dạng 10 trừ đi một số và “ trừ đi một số để có kết quả là 10”, chuẩn bị cho việc học về phép trừ ( có nhớ) trong phạm vi 20

- Vận dụng phép trừ trong thực hành tính nhẩm, làm một số bài tập.

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: Hành trang số <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/>, bảng phụ

- Học sinh: Vở bài tập, nháp, bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- Tổ chức cho HS chơi trò chơi truyền bóng + Nêu một số phép cộng trong phạm vi 20.- GV nhận xét tuyên dương, gt tên bài học, nêu mục tiêu- GV giới thiệu vào bài. (nêu mục tiêu bài học)**2. Hoạt dộng thực hành, luyện tập (23’)****Bài 1**- Yêu cầu học sinh đọc bài.- HS làm bài cá nhân vào VBT?- GV lưu ý học sinh: Cách tính các dạng cộng lặp : 6 + 6;...- Yêu cầu HS chữa bài- GV nhận xét tuyên dương**Bài 2:**- Gọi học sinh đọc yêu cầu.- Bài tập yêu cầu làm gì?- Chia nhóm đôm thảo luận bài tập 2 trong 2 phút- Yêu cầu hs trình bày kết quả thảo luận.-Nhận xét**Bài 3:**- Gọi hs đọc yêu cầu.- Yêu cầu hs làm bài cá nhận.- Gọi 1 HS lên bảng làm- GV nhận xét**3. Hoạt động vận dụng (7’)****Bài 4:**- Gọi học sinh đọc yêu cầu.- Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi.- Gọi đại diện các nhóm lên trình bày nêu phép tính của nhóm mình.-Nhận xét**\*Củng cố dặn dò** - GV nêu lại nội dung bài.- Dặn dò HS ghi nhớ và vận dụng làm bài tập trong VBT toán. | - LP Học tập lên điều hành cả lớp chơi trò chơi, HS tiến hành chơi.+ 12+ 8= 20; 13+ 4 = 17;...- Tính nhẩm- HS làm bài cá nhân- Quản trò lên cho cả lớp chơi trò chơi truyền điện - HS chơi, chưa bài tập 1- HS đọc- Tính- HS thảo luận sau đó làm bài- Thực hiện.- HS đọc yêu cầu- HS làm bài- Hs nhận xét bài bạn, chữa bài* HS đọc
* HS đọc bài toán nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?
* Thảo luận nhóm lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra
* Trình bày ý kiến thảo luận.
* Phép tính: 8 + 8 = 16

Trả lời: Hai hàng có tất cả 16 bạn.- HS nêuHs nêu |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):****………………………………………….……….*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**Tiếng Việt**

 **Bài 9: CÔ GIÁO LỚP EM (Tiết 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Biết cách đọc bài thơ: “Cô giáo lớp em” với giọng nhẹ nhàng, trìu mến. Hiểu nội dung bài: Những suy nghĩ, tình cảm của một học sinh với cô giáo của mình.

- Biết quan tâm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo; cảm nhận được niềm vui đến trường.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tinh thần hợp tác nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giao viên: [Hành trang số https://hanhtrangso.nxbgd.vn/](file:///C%3A%5CUsers%5CMTBA%5CDocuments%5CZalo%20Received%20Files%5CH%C3%A0nh%20trang%20s%E1%BB%91%20https%3A%5Chanhtrangso.nxbgd.vn%5C) , slide tranh minh họa…

- Học sinh: Vở BTTV, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của giáo viên** |  **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1:****1. Hoạt động mở đầu: (5’)****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV hỏi: Em hãy nêu tên một số bài thơ hoặc bài hát về thầy cô giáo?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (30’)****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.**- GV đọc mẫu: giọng nhẹ nhàng, trìu mến.- HDHS chia đoạn: 3 khổ thơ tương ứng 3 đoạn- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nào, lớp, lời, nắng,…**-* Luyện đọc theo nhóm: GV tổ chức cho HS luyện đọc theo nhóm ba.**Tiết 2:****\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. (12’)**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS- YC HS học thuộc lòng 2 khổ thơ mình thích.- GV nhận xét, tuyên dương**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. (10’)**- GV đọc diễn cảm toàn bài. - Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.(10’)****Bài 1***:*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk- YC HS luân phiên nói theo cặp đồng thời hoàn thiện vào VBTTV- Tuyên dương, nhận xét.**Bài 2:**- Gọi HS đọc yêu cầu sgk- YC HS nói theo nhóm 4 câu nói thể hiện tình cảm với thầy cô giáo.- Gọi các nhóm lên thực hiện- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: (3’)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.-Lắng nghe-Lắng nghe**-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- 3 HS đọc nối tiếp- 2-3 nhóm thi đọc.-1-2 HS đọc- HS thực hiện theo nhóm hai- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Cô giáo đáp lại lời chào của các bạn nhỏ bằng cách mỉm cười thật tươi.C2: Gió đưa thoảng hương nhài; Nắng ghé vào cửa lớp; Xem chúng em học bài.C3: Cô đến lớp rất sớm, cô vui vẻ, dịu dàng, cô dạy các em tập viết, cô giảng bài.C4: Yêu quý, yêu thương,…- HS học thuộc lòng và thi đọc trước lớp- HS lắng nghe, đọc thầm.- 2-3 HS đọc.- 2-3 nhóm chia sẻa) Ôi! Mình không ngờ bạn hát hay thế!, Ôi chao! Bạn hát hay quá!b) Ôi! Bất ngờ quá, đúng là đồ chơi con thích! Con cảm ơn bố ạ!/ A! Cái áo đẹp quá! Con thích lắm! Con cảm ơn mẹ ạ!- 1-2 HS đọc.- HS thảo luận nhóm 4 thực hiện nói theo yêu cầu.- 2-3 nhóm trình bàyEm rất yêu quý thầy cô giáo/ Em nhớ thầy cô giáo cũ của em,…- HS chia sẻ. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có ):*** *………………………………………………..*

*………………..………………………………………………………………..………….… …………………………………………………………………………………....................*

***Ngày soạn: 02/10/2021***

***Ngày dạy: Chủ nhật, ngày 10/10/2021***

**Tiếng Việt**

**Tiết 43: Viết: CHỮ HOA D**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết viết chữ hoa D (cỡ vừa và nhỏ); viết câu ứng dụng Dung dăng dung dẻ. Dắt trẻ đi chơi. Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

- Hiểu và cảm nhận được câu ứng dụng: Dung dăng dung dẻ. Dắt trẻ đi chơi.

- Rèn cho HS hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; năng lực thẩm mĩ góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, tính cẩn thận, rèn chữ đẹp đúng mẫu.

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: Mẫu chữ D ( cỡ vừa). Bảng phụ viết sẵn mẫu chữ, câu ứng dụng trên dòng kẻ( cỡ vừa và nhỏ).,video hướng dẫn

2. Học sinh: Vở tập viết, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**- GV giới thiệu bài: - GV ghi bảng tên bài.2**. Hoạt động hình thành kiến thức mới (10’)**- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa C và hướng dẫn HS: + Quan sát mẫu chữ D: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa D. + GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.+ GV viết mẫu. Sau đó cho HS quan sát video tập viết chữ D hoa (nếu có). - GV cho HS tập viết chữ hoa D trên bảng con (hoặc nháp).- GV theo dõi HS viết bài trong VTV2/T1.- GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau. - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Dung dăng dung dẻ* *Dắt trẻ đi chơi* **3. Hoạt động thực hành (15’)**- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Dung dăng dung dẻ* *Dắt trẻ đi chơi* - GV hướng dẫn viết câu ứng dụng:+ Trong câu ứng dụng chữ nào viết hoa? Vì sao phải viết hoa chữ đó? + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. (nếu HS không trả lời được, GV sẽ nêu).+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu? + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li? Con chữ t cao bao nhiêu? + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái. + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu? - GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.**4. Hoạt động vận dụng: (5’)**+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.**\* Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - Hs hát tập thể.- HS lắng nghe, chuẩn bị VTV2/T1.- HS quan sát chữ viết mẫu:+ Quan sát chữ viết hoa D: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa D. • Độ cao: 5 li. Độ rộng: 4 li.• Chữ viết hoa D gồm 2 nét cơ bản: nét lượn hai đầu (dọc) và nét cong phải nối liền nhau, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.- HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát GV viết mẫu.• Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết nét lượn hai đầu theo chiều dọc rồi kéo thẳng xuống bên dưới đường kẻ ngang 2, nằm sát bên trên đường kẻ ngang 1. • Nét 2: Chuyển hướng viết nét cong phải từ dưới đi lên, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ, phần cuối nét cong lượn hẳn vào trong. Dừng bút trên đường kẻ ngang 5 - HS tập viết chữ viết hoa D. (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn. - HS nêu lại tư thế ngồi viết.- HS viết chữ viết hoa D (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập một. - HS góp ý cho nhau theo cặp. - HS đọc câu ứng dụng. - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có). + Viết chữ viết hoa D đầu câu. + Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường. + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong cấu bằng khoảng cách viết chữ cái o. + Lưu ý HS độ cao của các chữ cái: chữ cái hoa D, h, g cao 2,5 li, chữ d viết thường cao 2 li (chữ g cao 1,5 li dưới đường kẻ ngang); chữ t cao 1,5 li; các chữ còn lại cao 1 li. + Vị trí đặt dấu chấm cuối câu: ngay sau chữ cái i của tiếng chơi. - Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một. - HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. - HS nêu ND đã học.- HS nêu nội dung đã học.- HS nêu cảm nhận sau tiết học.- HS lắng nghe. |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có****):…………………………………………………..*

…………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………….

**Toán**

**Tiết 23: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 20**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết tìm kết quả các phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 bằng cách “làm cho tròn 10”.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết trường hợp có hai dấu phép tính, tính nhẩm, tính viết...

- Qua đó bước đầu hình thành năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề. Góp phần hình thành phẩm chất chăm chỉ, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên : <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/>, bộ đồ dùng toán.

2. Học sinh: SHS, vở ô li, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: (5’)**\*Trò chơi: Hò Dô Ta?- Giáo viên hướng dẫn học sinh thể lệ và cách chơi: - Nội dung: Hò theo quản trò và làm động tác chèo thuyền.- Hướng dẫn: - Quản trò hò: Đèo cao- Người chơi:Dô ta- Quản trò hò: Thì mặc đèo cao- Người chơi:Dô ta- Quản trò hò: Nhưng đèo quá cao- Người chơi:Thì ta đi vòng nàoNgười chơi:Dô hò là hò dô ta-Lưu ý: Thay lời ca của câu hò cho vui như: “Đường xa thì mặcđường xa, nhưng đường xa quá thì ta đi tầu hoặc bài khó quá thì ta hỏi thầy cô”- Gọi hs xung phong chơi.- Giáo viên và học sinh dưới lớp cổ vũ các nhóm chơi.- Giới thiệu: Tiết học trước các em đã biết trừ có nhớ trong phạm vi 20. Giờ học hôm nay cô cùng các em tiếp tục thực hiện tiếp phép trừ có nhớ cho tốt hơn, cô cùng các em học bài: “ Phép trừ có nhớ trong phạm vi 20”.- HS hoạt động theo nhóm, bàn và thực hiện lần lượt các hoạt động sau:- HS quan sát bức tranh ( trong SGK trang 32 hoặc trên máy chiếu).Bức tranh vẽ gì?- GV hỏi để hs nêu phép tính từ tình huống tranh vẽ, Gv viết phép tính lên bảng 13- 4 = ?Hãy thảo luận theo bàn cách tìm kết quả phép tính 13 – 4 = ?Lưu ý: GV đặt câu hỏi để HS nói cách tìm kết quả phép tính 13 – 4 = ?,mà không chỉ nêu kết quả phép tính.**2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: (7’)****-** GV; hướng dẫn cách tìm kết quả của phép trừ 13 – 4 = ? bằng cách “làm tròn 10.”1. - GV đọc phép tính 13 – 4 =, đồng thời gắn 13 chấm tròn lên bảng.

**3. Hoạt động thực hành: (10’)****Bài 1:** HS thực hiện thao tác: “ tay gach, miệng đếm”rồi tìm số thích hợp vào ô trống ?  - GV chốt lại cách thực hiện phép trừ bằng cách “ làm cho tròn 10”**Bài 2**: HS thực hiện thao tác “ tay gạch miệng đếm” để tìm kết quả phép tính rồi nêu số thích hợp cho ô ?- GV chữa bài, chốt lại cách thực hiện phép trừ( có nhớ) trong phạm vi 20 bằng cách “ làm cho tròn 10”.**Bài 3**:HS thực hành tính bằng cách “ làm cho tròn 10”để tìm kết quả.- GVchữa bài,chốt lại cách thực hiện phép trừ( có nhớ )trong phạm vi 20 bằng cách “ làm cho tròn 10” .**Bài 4:** HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì?,bài toán hỏi gì?.**4 .Hoạt động vận dụng (3’)****-**GV yêu cầu HS kể một só tình huống thực tiễn sử dụng phép trừ**\* Củng cố dặn dò**- HS nêu cảm nhận hôm nay em biết thêm được điều gì?- Em thích nhất hoạt động nào?- Về nhà, em hãy tìm hỏi ông bà,cha mẹ , người thân xem có còn cách nào khác để thực hiện phép trừ có nhớ) trong phạm vi 20 không. Tiết sau chia sẻ với cả lớp | - Nghe giáo viên phổ biến luật chơi.-Hs xung phong chơi.-Hs chơi - HS lắng nghe- HS lấy ra 13 chấm tròn đặt trước mặtHS thao tác trên các chấm tròn của mình thực hiện phép trừ 13 – 3( tay gạch bớt 3 chấm tròn trên khay bên phải, miệng đếm:13,12,11,10) sau đó, trừ tiếp 10 – 1 = 99 tay gạch bớt 1 chấm tròn trên khay bên trái, miệng đếm: 10, 9) Nói: Vậy 13 – 4 = 9.-Hs quan sát và thực hiện theo mẫu- HS đổi vở kiểm tra nói cho nhau về- Cách thực hiện tính từng phép tính; chia sẻ trước lớp.- HS đổi vở kiểm tra chéo.- HS cùng kiểm tra kết quả theo cặp, nói cho bạn nghe cách làm.- HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra ( quyết định lựa chọn phép tính nào để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và giải thích tại sao?)- HS viết phép tính thích hợp và trả lời:Phép tính:11 – 3 = 8.Trả lời: Cửa hang còn lại 8 bộ đồ chơi lắp ghép hình.HS kiểm tra- HS kể một một tình huống trong thực tiễn có sử dụng phép trừ( có nhớ)trong phạm vi 20 rồi đố bạn nêu phép tính thích hợp.- HS nêu-Thực hiện |

***IV.Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):****…………………………….………………………*

**Giáo dục thể chất**

**Tiết 9: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH TỪ MỘT HÀNG NGANG THÀNH HAI, BA HÀNG NGANG VÀ NGƯỢC LẠI.** **(Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Thực hiện được cách cách biến đổi từ đội hình một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể. Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT. Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- Hình thành năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo và hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.Có ý thức chăm chỉ luyện tập, ý thức tốt vệ sinh cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mờ đầu.***( 05-7 phút)*- Nhận lớp: Kiểm tra sĩ số. GV nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. *- Khởi động:* GV HD học sinh theo HDGV(thực hiện 2x8N)*- Kết nối:* GV tổ chức Trò chơi “nhảy ô tiếp sức”. Nêu cách chơi và HD HS tham gia.- GV nhận xét**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới.***(16-18 phút)*- Ôn biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại.- GV nhắc lại tên  động tác kết hợp phân tích lại kĩ thuật thực hiện động tác. \*Lưu ý một số sai sót thường mắc khithực hiện động tác.- Cho 1 nhóm 3HS lên thực hiện lại cách biến đổi đội hình.- Nhận xét**3. Hoạt động luyện tập, thực hành** *(8-10 phút)*- GV cho HS luyện tập đồng loạt. Quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS.- Tập theo tổ nhóm, cặp đôi.- GV tổ chức thi đua giữa các tổ. Nêu thể lệ, hình thức thi đua.- GV nhận xét đánh giá, tuyên dương các tổ nhóm hoàn thành tốt.**4. Hoạt động vận dụng** *(8 phút)*- GV cho HS thực hiện bài tập PT thể lực.- GV YC Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV nhận xét.\* GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“*bịt mắt bắt dê*”.*- GV phổ biến nội dung chơi.- Tổ chức chơi trò chơi.- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật.*\* Củng cố, dặn dò (2 phút)*- GV cho HS thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS, đánh giá chung của buổi học, hướng dẫn HS về luyện tập ở nhà và chuẩn bị bài sau.  | - Đội hình nhận lớp🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- HS Thực hiện. Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...   - HS Chơi trò chơi.https://lh5.googleusercontent.com/gcMTgnQ9aWMvLfJGLZqyq1Ha9i-wq2zZsoOIubvy1HAizfzfAoFbFX0coVS1mps_VVBa68DDhbH9WJ4-kvALYlm_hddEtYsaaD0gK9wNI8A9QAVq3CSY2N3gCYyiRILf9s2z0JM- Lắng nghe- 1 nhóm 3HS lên thực hiện lại cách biến đổi đội hình.- Đội hình tập luyện đồng loạt.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- ĐH tập luyện theo tổ.🚹                         🚹🚹 🚹      🚹     🚹 🚹🚹          GV          🚹- Thi đua giữa các tổ🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹- HS nhận xét.- HS lắng nghe.- HS thực hiện bài tập PT thể lực.- Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Lắng nghe- HS chơi trò chơihttps://lh3.googleusercontent.com/SalOy8HVVMAC93py022-tOHYjfIJWcSP5yjt8N3kD7HR89WlCCPq2DQ-TlGsGTILMn5C6hKtQYrPfhfNsj9UBm-1zYUeC5BHKP7a2XYn3cwvAC3kj9_4nXuvBqZUBAGJ5inAgN8- HS thả lỏng cơ toàn thân. - Lắng nghe |

***IV.Điều chỉnh sau tiết dạy (nếu có):****…………………………….……………………*

*………………………………………………………………………………………………..*

*……………………………………………………………………………………………..*

*…*

**Tiếng Việt**

**Tiết 44: Nói và nghe: KỂ CHUYỆN : CẬU BÉ HAM HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về các nhân vật, sự việc trong tranh .

- Biết chọn và kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện Cậu bé ham học theo tranh, kể lại cho người thân câu chuyện theo ý hiểu của mình.

- Hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ; văn học. Góp phần hình thành cho hs tính cẩn thận, tỉ mỉ khi kể chuyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.Giáo viên: <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/>, tranh minh họa câu chuyện

2.Học sinh: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu: ( 3’)**- GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.- GV giới thiệu. kết nối vào bài. - GV ghi tên bài.**2. Hoạt động thực hành: ( 17’)**GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh, dựa vào nhan đề (tên truyện) và câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh để trả lời câu hỏi: + Mỗi bức tranh vẽ gì? - GV giới thiệu câu chuyện: *Câu chuyện kể về cậu bé có tên là Vũ Duệ. Vì nhà nghèo nên Vũ Duệ không được đến trường, cậu thường cõng em đứng ở ngoài lớp học của thầy để nghe thầy giảng. Các em hãy lắng nghe câu chuyện để biết cậu bé Vũ Duệ đã được thầy giáo nhận vào lớp học của mình như thế nào nhé.*- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. - GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS tập kể theo/ kể cùng GV, khích lệ các em nhớ chi tiết của câu chuyện. - GV nêu các câu hỏi dưới mỗi tranh và mời một số em trả lời câu hỏi:+ *VÌ sao cậu bé Vũ Duệ không được đi học**+ Buổi sáng Vũ Duệ thường cõng em đi đâu?**+ Vì sao Vũ Duệ được thầy khen?*+ *Vì sao Vũ Duệ được đi học?*- GV hướng dẫn cách thực hiện: + Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể. + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (một em kể, một em lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe). Lưu ý: Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất. Khích lệ những em kể được nhiều hơn 2 đoạn. - GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện). **3. Hoạt động vận dụng: (10’)**- Các em có thể kể cho người thân nghe câu chuyện về cậu bé Vũ Duệ, (hoặc kể 1 – 2 đoạn em thích nhất trong câu chuyện). - Có thể nêu nhận xét của em về bạn HS trong câu chuyện (VD: Vũ Duệ là một HS rất ham học, chăm chỉ,...).\* **Củng cố, dặn dò (5’)**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính.  | Lớp hát tập thể**-** HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.**-** HS ghi bài vào vở.- HS quan sát các bức tranh dựa vào nhan đề (tên truyện) và câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh để trả lời câu hỏi- Một số em phát biểu ý kiến trước lớp. **-** HS lắng nghe GV kể chuyện.- HS quan sát tranh, đọc thầm lời gợi ý dưới tranh.- HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.***+ Tranh 1****: Vì nhà nghèo, Vũ Duệ không được đi học, phải ở nhà trông em, lo cơm nước cho bố mẹ đi làm ngoài đồng.* ***+ Tranh 2:*** *Buổi sáng, khi thầy đồ trong làng bắt đầu dạy học, Vũ Duệ lại cõng em đứng ở ngoài hiên, chăm chú nghe thầy giảng bài.****+ Tranh 3****: …****+ Tranh 4:*** *…..*- HS dưới lớp giao lưu cùng các bạn. - HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.- HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (một em kể, một em lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).- 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện).- Cả lớp nhận xét, GV động viên,-Lắng nghe-Lắng nghe-HS nhắc lại nội dung đã tìm học-Lắng nghe |

***IV. Điều chỉnh sau tiết dạy ( nếu có )****……………………………………………………*